

Bản án số: 210/2018/HSST
Ngày 07-9-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Tăng Thị Hải Oanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Chanh và bà Vi Thị Long Biên.

- Thư ký phiên toà: Ông Bàn Văn Sơn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Lương Văn Sinh – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 9 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 218/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 221/2018/QĐXXST-HS ngày 28 tháng 8 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. *Hà Văn Đ*, sinh năm 1988 tại huyện M, Sơn La; nơi thường trú: Bản C, xã K, huyện M, tỉnh Sơn La; chỗ ở: Bản L, xã S, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá (học vấn): 07/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Hà Văn S và bà Lò Thị L; bị cáo có vợ là Vi Thị L và 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 5 năm 2018 đến nay; có mặt.

2. *Nguyễn Viết L*, sinh năm 1980 tại huyện N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: Xóm X, xã H, huyện N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Viết S và bà Đinh Thị V; bị cáo có vợ là Hà Thị V và 03 con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 5 năm 2018 đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24/5/2018, Luận mượn xe máy nhãn hiệu YAMAHA NOUVO, biển kiểm soát 26G1 – 074... của chị Hà Thị D, trú tại bản C, xã K, huyện M mục đích làm phương tiện đi lại. Khoảng 10 giờ ngày 31/5/2018, L điều khiển xe

máy BKS 26G1 – 074... đi sát thóc cho bồ vợ ở bản L, xã M, huyện M. Sau khi sát thóc xong, L lên nhà Đ ăn cơm, uống rượu. Khi uống rượu xong, L và Đ rủ nhau ra chợ Bảo tàng thuộc tiểu khu 12, thị trấn Mộc Châu, huyện Mộc Châu để mua lưới bẫy chim, đến chợ bảo tàng, Đ rủ L đi mua ma túy sử dụng, L đồng ý. Đ điều khiển xe máy chở L đi đến tiểu khu Vườn Đào, thị trấn Nông trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu. Sau đó Đ dừng xe ở một nhà hoang và bảo L chờ ở ngoài, Đ đi vào nhà hỏi mua được của một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết 01 gói Heroine với giá 100.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, Đ ra ngoài gọi L vào trong nhà lấy gói Heroine ra cùng sử dụng, còn người đàn ông dân tộc Mông đi đâu, Đ không biết. Khi Đ và L vừa sử dụng được một ít Heroine thì tổ công tác Công an huyện Mộc Châu đến kiểm tra phát hiện bắt giữ. Tạm giữ của Hà Văn Đ và Nguyễn Viết L 01 gói bột màu trắng nghi là Heroine; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA – NOUVO, màu vàng đen xám, BKS 26G1 – 074...; 01 bật lửa ga màu trắng và 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy.

Ngày 31/5/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu phối hợp với Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu và Phòng PC54 Công an tỉnh Sơn La đã tiến hành mở niêm phong, xác định khối lượng gói bột màu trắng nghi là Heroine thu giữ của Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L là 0,12 gam. Lấy 0,10 gam làm mẫu gửi giám định, mẫu ký hiệu Đ.

Tại kết luận giám định số 711 ngày 05/6/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: *“Mẫu gửi giám định ký hiệu Đ là ma túy; loại Heroine; tổng khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,10 gam; tổng khối lượng ma túy thu giữ được là 0,12 gam; loại Heroine”*.

Cáo trạng số 173/CT-VKSMC ngày 27/8/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Áp dụng các căn cứ pháp luật xử phạt các bị cáo như sau:

1. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L từ 18 tháng đến 21 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Áp dụng khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,02 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử

ma túy của Hà Văn Đ; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Viết L.

3. Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa, các bị cáo Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai trong quá trình điều tra.

Lời nói sau cùng của các bị cáo: Bị cáo L đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt. Bị cáo Đ không có ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo và trách nhiệm hình sự:

Tại phiên tòa, các bị cáo vẫn giữ nguyên lời khai tại Cơ quan điều tra, các bị cáo không thay đổi, bổ sung thêm nội dung gì làm thay đổi nội dung của vụ án. Các bị cáo hoàn toàn nhất trí với cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu. Các bị cáo khẳng định việc khai báo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay là hoàn toàn tự nguyện và đúng với sự việc các bị cáo đã thực hiện.

Xét lời khai của các bị cáo là hoàn toàn tự nguyện và phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 14 giờ 00 phút ngày 31/5/2018; vật chứng đã thu giữ; biên bản mở niêm phong xác định khối lượng, lấy mẫu giám định, niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định, lời khai của những người chứng kiến và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Từ những chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 31/5/2018, Hà Văn Đ và Nguyễn Viết L đã có hành vi cất giấu trái phép 0,12 gam Heroine, mục đích để sử dụng cho việc nghiện hút. Hành vi trên của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm tới chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương, làm gia tăng các tệ nạn xã hội.

Phân hóa vai trò phạm tội của các bị cáo thấy rằng, bị cáo Hà Văn Đ là người khởi xướng, trực tiếp mua ma túy do đó bị cáo giữ vai trò chính trong vụ án. Bị cáo Nguyễn Viết L là người cùng với bị cáo Hà Văn Đ đi mua ma túy để sử dụng chung, do đó là đồng phạm trong vụ án.

Xét về nhân thân của các bị cáo thấy rằng bị cáo có nhân thân xấu, đều là đối tượng nghiện ma túy. Các bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng các bị cáo vẫn lao sâu vào con đường phạm tội. Do đó, hành vi phạm tội của các bị cáo cần phải bị xử lý nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo đã gây ra, cần cách ly các bị cáo ra ngoài đời sống xã hội một thời gian là cần thiết, có như vậy mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo cũng cần xem xét, các bị cáo phạm tội lần đầu, sau khi phạm tội các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo.

Bị cáo Nguyễn Viết L có bố tham gia cách mạng và được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhất, do đó bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Về hình phạt bổ sung (phạt tiền): Quá trình điều tra và thẩm vấn công khai tại phiên tòa hôm nay thấy rằng các bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, không có tài sản gì có giá trị, do đó không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo là phù hợp.

[4] Về vật chứng của vụ án:

Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu YAMAHA – NOUVO màu vàng đen xám, BKS 26G1 – 074... là tài sản hợp pháp của chị Hà Thị D, việc bị cáo L sử dụng xe máy vào việc phạm tội, chị D hoàn toàn không biết. Ngày 19/7/2018, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho chị D quản lý, sử dụng. Mặt khác, quá trình điều tra chị Hà Thị D không có yêu cầu, đề nghị gì do đó không đề cập đến việc giải quyết.

Đối với 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,02 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 bật lửa ga màu vàng trắng; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn Đ; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Viết L, xét là vật Nhà nước cấm tàng trữ, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[5] Đối với người đàn ông dân tộc Mông đã bán ma túy cho các bị cáo ngày 31/5/2018 (như các bị cáo khai). Quá trình điều tra không xác định được lai lịch, địa chỉ của người này, do đó không có căn cứ để điều tra, xử lý.

[6] Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Xét thấy thời hạn tạm giam của các bị cáo còn lại trên 45 ngày, do đó Hội đồng xét xử không ra quyết định tạm giam.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Các bị cáo Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Hà Văn Đ 21 (Hai mươi một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 31/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Viết L 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 31/5/2018.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về vật chứng của vụ án: Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong bên trong đựng 0,02 gam Heroine cùng vỏ gói niêm phong ban đầu; 01 phong bì bên trong đựng 01 chiếc bật lửa màu vàng trắng đã qua sử dụng cũ; 01 mảnh giấy bạc đã bị đốt cháy; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Hà Văn Đ; 01 phong bì niêm phong bên trong đựng Test thử ma túy của Nguyễn Viết L.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Các bị cáo Hà Văn Đ, Nguyễn Viết L phải chịu mỗi bị cáo là 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng chẵn) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Các bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

(Đã ký)

Tăng Thị Hải Oanh